

Số: 47/BC-BNW

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Ninh
Địa chỉ trụ sở chính: Số 57 Ngô Gia Tự, Phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0222.3824369; 3825358 - Fax: 0222.3822708
Vốn điều lệ: 375.493.910.000 đồng
Mã chứng khoán: BNW
Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	18/04/2025	1. Thông qua các Báo cáo sau: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024. - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024; - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024; - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025; 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2024: 3. Thông qua đề xuất phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2025: 4. Thông qua phê duyệt chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị/Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025: 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025: 6. Thông qua Báo cáo về việc vay vốn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước mặt TP Bắc Ninh (công suất 45.000 m3/ngđ) và tuyển ông truyền tải. 7. Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty cổ phần nước

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Tiến Long	Chủ tịch HĐQT	04/2022	
2	Ông Lưu Xuân Tâm	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	04/2022	
3	Ông Nguyễn Đình Tôn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	04/2022	
4	Bà Vũ Thị Chuyên	Thành viên HĐQT	04/2022	
5	Ông Nguyễn Xuân Quyết	Thành viên HĐQT	05/2024	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tiến Long	11/11	100%	
2	Ông Lưu Xuân Tâm	11/11	100%	
3	Ông Nguyễn Đình Tôn	11/11	100%	
4	Bà Vũ Thị Chuyên	11/11	100%	
6	Ông Nguyễn Xuân Quyết	11/11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát của các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025: Tổng doanh thu đạt 285 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 27,6 tỷ đồng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Nội dung (tóm tắt)	Tỷ lệ thông qua
1.	Số 02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025	1. Thông qua quyết định phê duyệt dự án đầu tư; Quy chế lựa chọn nhà thầu và HĐ tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán "Đầu tư XD mạng đường ống cấp	

	(kỳ 15)	<p>nước cho khu vực còn lại của các phường Bằng An - Quế Tân - Phù Lương thị xã Quế Võ</p> <p>2. Thông qua quyết định phương án đầu tư, sửa chữa thay mới và bảo dưỡng các trụ cứu hỏa trong Công ty</p> <p>3. Thông qua PL HĐ số 039/HĐTB-CN/2021/PL05 của hợp đồng cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin số 039/HĐTB-CN/2021 ngày 27/7/2021 giữa Công ty CP nước sạch Bắc Ninh và Công ty CP công nghệ thông tin địa lý EK</p> <p>4. Kế hoạch, đơn giá tiền lương từ năm 2025: Tạm tính bằng năm 2024 (53.487 triệu), Ban ĐH nghiên cứu thêm cơ sở để XD đơn giá lương trình HĐQT trước 31/3/2025</p> <p>5. Nhất trí Tạm ứng tiền cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền: Tỷ lệ thực hiện 7%/ cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 700 đồng)</p>	5/5
2.	Số 06/NQ-HĐQT-NSBN ngày 13/2/2025 (kỳ 16)	<p>1. Thông qua hợp đồng thi công xây dựng công trình số 09/2025-TC-XD-LD thực hiện "Gói xây lắp 9": Xây lắp và bảo hiểm công trình xây dựng HM: Hồ sơ lắp thuộc dự án ĐTXD nhà máy nước mặt TP BN CS 45.000m³/ngđ và tuyến ống truyền tải</p> <p>2. Thông qua hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL02/2025-TC-XD-LD thực hiện "Gói xây lắp 2": Xây lắp HM nhà chính 6 tầng và bảo hiểm CT thuộc dự án: ĐTXD nhà quản lý, điều hành HT cấp nước và TB tăng áp.</p> <p>3. Nhất trí thông qua hợp đồng tư vấn giám sát dự án thi công xây dựng CT số 12/2025-HĐXD-TVGS thực hiện gói thầu: 12 Giám sát thi công xây dựng và thiết bị thuộc dự án: ĐTXD nhà quản lý, điều hành HT cấp nước và TB tăng áp.</p>	5/5
3.	Số 08/NQ-HĐQT-NSBN ngày 7/3/2025 (kỳ 17)	<p>1 Thông qua HĐXL 08/HĐ-XD/2025 thực hiện gói XI08 Cung cấp lắp đặt thiết bị hạng mục Thang máy thuộc dự án: ĐTXD nhà quản lý, điều hành HT cấp nước và TB tăng áp.</p> <p>2. Hợp đồng khảo sát và lập bc KTKT công trình: Tuyến ống truyền tải dọc đường Lạc Long Quân đến đường Vua Bà cấp nước cho các khu đô thị mới phường Hòa Long và các vùng lân cận</p> <p>3. Thông qua các HĐ thực hiện dự án: Đầu tư XD mạng đường ống cấp nước cho các khu vực còn lại các phường Bằng A - Phù Lương - Quế Tân thị xã QV: Gói số 8 và gói số 7</p> <p>4. Thông qua Quyết định phương án đầu tư và hợp đồng thi công "Dịch chuyển các đồng hồ khó đọc, khó quản lý năm 2025 theo KH SXKD năm 2025"</p> <p>5. Kế hoạch đơn giá tiền lương từ năm 2025: Áp dụng đơn giá tiền lương cho các năm 2025,2026,2027: Đơn</p>	5/5



		giá tiền lương/Sản lượng nước tiêu thụ: 1.796 đồng/m ³ và không vượt quá quy định của nhà nước (Theo tính toán tại Quyết định 590/QĐ-BXD ngày 30/5/2014)	
4.	Số 10/NQ-HĐQT-NSBN ngày 17/3/2025 (kỳ 18)	Thông qua Tài liệu họp ĐHCĐ năm 2025	5/5
5.	Số 13/NQ-HĐQT-NSBN ngày 4/4/2025 (kỳ 19)	1. Thông qua quyết định của nhà đầu tư về việc "Điều chỉnh tuyến ống truyền tải theo quy hoạch thuộc dự án đầu tư" trước khi trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư 2. Thông qua hợp đồng vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai với ngân hàng Shinhanbank chi nhánh Thái Nguyên để thực hiện đầu tư XD Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và TB tăng áp 3. Báo cáo về việc các khoản nợ phải thu khó đòi	5/5
6.	Số 24/NQ/HĐQT-NSBN ngày 22/04/2025 (kỳ 20)	1. Chi trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền mặt: 2. Thông qua hợp đồng vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai với ngân hàng Shinhanbank chi nhánh Thái Nguyên để thực hiện ĐTXD nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp 3. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL05/2025/HĐ-XD thực hiện Gói xây lắp 05: Xây lắp hạng mục Hạng mục điều hòa và thông gió 4. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL06/2025/HĐ-XD thực hiện Gói xây lắp 06: Xây lắp hạng mục Hạng mục hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà 5. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL07/2025/HĐ-XD thực hiện Gói xây lắp 07: Xây lắp hạng mục Hạng mục phòng cháy, chữa cháy (trừ khối lượng bình chữa cháy ABC 8kg)	5/5
7.	Lấy ý kiến bằng văn bản: Số 24/NQ/HĐQT-NSBN ngày 07/05/2025	Thông qua đề xuất nộp hồ sơ chấp thuận chủ trương Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy nước Chờ 2, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.	5/5
8.	Số 26/ND-HĐQT-NSBN ngày 03/06/2025 (kỳ 21)	1. Thông qua 02 nội dung thuộc dự án: Đầu tư xây dựng bổ sung hồ sơ lằng NMN mặt TP Bắc Ninh 2. Thông qua 02 nội dung thuộc dự án: ĐTXD Trạm bơm nước thô và hồ sơ lằng phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong 3. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình Gói xây lắp số 05: Toàn bộ phần xây lắp thuộc dự án "ĐTXD Trạm bơm nước thô và hồ sơ lằng phục vụ nhà	5/5

PM



		<p>máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong”: Giao ban điều hành nghiên cứu và trình HĐQT vào kỳ họp sau</p> <p>4. Thông qua Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung (Điều chỉnh tổng mức đầu tư) dự án “Đầu tư xây dựng Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp”</p> <p>5. Thông qua 2 nội dung thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp: Giao ban điều hành nghiên cứu và trình HĐQT vào kỳ họp sau</p>	
9.	Số 29/NQ/HĐQT-NSBN ngày 11/06/2025 (kỳ 22)	<p>1. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình Gói xây lắp số 05: Toàn bộ phần xây lắp thuộc dự án “ĐTXD Trạm bơm nước thô và hồ sơ lắp phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong”</p> <p>2. Thông qua 2 nội dung thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp:</p> <p>3. Thông qua Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư trước khi trình UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: ĐTXD Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và Trạm bơm tăng áp</p> <p>4. Thông qua chủ trương vay vốn dài hạn để đầu tư xây dựng mạng đường ống cấp nước cho khu vực còn lại của các Phường Quế Tân, Bằng An, Phù Lương, thị xã Quế Võ:</p> <p>5. Thông qua Biên bản thỏa thuận việc quản lý, vận hành và kinh doanh Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh công suất 45.000 m³/ngđ và tuyến ống truyền tải:</p>	
10.	Lấy ý kiến bằng văn bản: Số 31/NQ/HĐQT-NSBN ngày 17/07/2025	<p>1. Thông qua việc hủy mục 1, điều 1 tại Nghị quyết số 29/NQ/HĐQT-NSBN ngày 11/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh về việc thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL05/2025/HĐ-XD thực hiện “Gói xây lắp 05: Toàn bộ phần xây lắp thuộc dự án ĐTXD Trạm bơm nước thô và hồ sơ lắp phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong” đối với Công ty TNHH Quyết Thắng.</p> <p>2. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL05/2025/HĐ-XD thực hiện “Gói xây lắp 05: Toàn bộ phần xây lắp thuộc dự án ĐTXD Trạm bơm nước thô và hồ sơ lắp phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong”.</p>	5/5
11.	Lấy ý kiến bằng văn bản: Số 35/NQ/HĐQT-	<p>1. Thông qua Phê duyệt điều chỉnh (gia hạn thời gian thực hiện) dự án “Đầu tư xây dựng Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp”.</p>	5/5

	NSBN ngày 08/08/2025	<p>2. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản lý tài chính của Công ty.</p> <p>3. Thông qua hợp đồng thế chấp tài sản với Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh và Hợp đồng thế chấp tài sản với Ngân hàng BIDV chi nhánh Kinh Bắc để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt TP Bắc Ninh (công suất 45.000 m³/ngđ) và tuyển ống truyền tải.</p>	
12.	Lấy ý kiến bằng văn bản: Số 36/NQ/HĐQT-NSBN ngày 18/08/2025	<p>1. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL02/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL02/2025/HĐ-XD ký ngày 14/02/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 02 - Xây lắp hạng mục Nhà chính 06 tầng và bảo hiểm công trình”.</p> <p>2. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL03/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL03/2025/HĐ-XD ký ngày 11/06/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 03: Cung cấp thiết bị hạng mục Điện, điện nhẹ”.</p> <p>3. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL05/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL05/2025/HĐ-XD ký ngày 26/04/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 05: Xây lắp hạng mục Hạng mục điều hòa và thông gió”.</p> <p>4. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL06/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL06/2025/HĐ-XD ký ngày 26/04/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 06: Xây lắp hạng mục Hạng mục hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà”.</p> <p>5. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL07/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL07/2025/HĐ-XD ký ngày 26/04/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 07: Xây lắp hạng mục hạng mục phòng cháy, chữa cháy”.</p> <p>6. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL08/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL08/2025/HĐ-XD ký ngày 10/03/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 08 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị hạng mục Thang máy”.</p>	5/5



		7. Thông qua Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng số 01- XL09/2025/HĐ-XD v/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cho Hợp đồng thi công xây dựng số XL09/2025/HĐ-XD ký ngày 11/06/2025 về việc thực hiện “Gói xây lắp 09: Xây lắp hạng mục Tuyến cáp ngầm 24Kv + Trạm biến áp”.	
13.	Số 37/NQ/HĐQT- NSBN ngày 19/09/2025 (kỳ 24)	1. Phê duyệt đầu tư: Lắp đặt bổ sung trạm bơm tăng áp tại trạm tăng áp Đại Phúc; 2. Thông qua Hợp đồng thi công xây dựng công trình số XL04/2025/HĐ-XD thực hiện “Gói xây lắp 04: Xây lắp hạng mục Cung cấp lắp đặt cửa” thuộc dự án “Đầu tư xây dựng Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp”; 3. Thông qua Phụ lục hợp đồng số PL01-TV06/2022/HĐKT-LD-VIWASE cho Hợp đồng số TV06/2022/HĐKT-LD-VIWASE ký ngày 27/02/2023 v/v Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán cho dự án: ĐTXD nhà máy nước mặt TP Bắc Ninh (công suất 45.000 m3/ngày.đêm) và tuyến ống truyền tải – Hạng mục: Tuyến ống truyền tải; 4. Thông qua Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư trước khi trình UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Dự án đầu tư xây dựng Trạm bơm nước thô và hồ sơ lắp phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong; 5. Bổ nhiệm Thư ký Công ty: Nhất trí bổ nhiệm bà Phạm Thị Thủy, trợ lý CT HĐQT-TGD làm Thư ký Công ty. Nhiệm vụ cụ thể theo Điều lệ Công ty hiện hành.	5/5
14.	Lấy ý kiến bằng văn bản: Số 40/NQ/HĐQT- NSBN ngày 24/10/2025	1.Thông qua Hợp đồng kinh tế về việc mua bán máy bơm 2.Thông qua Hợp đồng kinh tế về việc mua bán biến tần và thiết bị, vật tư ngành điện 3.Thông qua Hợp đồng kinh tế về việc mua bán van	5/5
15.	Số 42/NQ/HĐQT- NSBN ngày 18/11/2025 (kỳ 25)	1. Thông qua 02 nội dung thuộc dự án “Đầu tư xây dựng mạng đường ống cấp nước cho khu vực còn lại của các phường Bằng An, Quế Tân, Phù Lương – Thị xã Quế Võ”. 2. Thông qua Phụ lục hợp đồng (điều chỉnh, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng) số PL01-09/2025/HĐ-XD-LD thực hiện “Gói thầu: Gói xây lắp 9: Xây lắp và bảo hiểm công trình Hạng mục: Hồ sơ lắp” thuộc dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt Bắc Ninh (Công suất 45.000 m3/ngđ) và tuyến ống truyền tải”	5/5

phm



		3. Thông qua 06 Phụ lục hợp đồng thi công xây dựng (gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng) thuộc Dự án: ĐTXD Nhà quản lý, điều hành hệ thống cấp nước và trạm bơm tăng áp.	
16.	Số 44/NQ/HĐQT- NSBN ngày 29/12/2025 (kỳ 26)	<p>1. Thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2026.</p> <p>2. Thông qua Hợp đồng nguyên tắc mua vật tư, hóa chất năm 2026.</p> <p>3. Thông qua phụ lục số 02 cho biên bản thỏa thuận giao việc 28/02/2023/TTGV về việc thi công công trình: Tuyến ống nước sạch cấp nước cho khu công nghiệp Yên Phong IIA.</p> <p>4. Thông qua hợp đồng chuyển nhượng tài sản của 3 phường Đồng Kỵ - Đồng Nguyên - Tân Hồng và 4 phường Phương Liễu - Phương Mao - Việt Hùng - Bồng Lai với Công ty CP tập đoàn Long Phương.</p> <p>5. Thông qua tờ trình đề nghị thưởng cho người lao động năm 2025.</p> <p>6. Thông qua mức chi mua quà Tết Âm lịch Bính Ngọ (2026) và mức chi hành chính dịp Tết Âm lịch cho các Nhà máy/Xí nghiệp cấp nước.</p> <p>7. Thông qua báo cáo kế hoạch tài chính triển khai hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án ĐTXD nhà máy nước mặt công suất 30.000m³/ngđ và công suất 45.000m³/ngđ năm 2026.</p> <p>8. Thông qua Phụ lục hợp đồng tín dụng của HĐ tín dụng số: 17/HĐTD ngày 06/03/2025 ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh và Liên danh Công ty CP nước sạch Bắc Ninh và Công ty cổ phần tập đoàn Long Phương</p>	5/5

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Hương	Trưởng BKS	04/2022	Cử nhân Kế toán thống kê
2	Bà Nguyễn Thị Mai Lan	Thành viên BKS	04/2022	Cử nhân Kế toán

3	Ông Nguyễn Hồng Thiện	Thành viên BKS	04/2024	Cử nhân Luật
---	-----------------------	-------------------	---------	--------------

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Hương	05/05	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Mai Lan	05/05	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Hồng Thiện	05/05	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

❖ Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS Công ty

- Thảo luận một số nội dung kiểm tra giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Công tác soát xét chứng từ, hạch toán và mở sổ sách kế toán, chấp hành nghĩa vụ với nhà nước. Công tác thực hiện các nghị quyết các cuộc họp HĐQT đã thông qua.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025.
- Trao đổi về báo cáo tài chính quý; Báo cáo tài chính bán niên; báo cáo tài chính năm đưa ra các ý kiến nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính và việc tuân thủ các quy định.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin công ty đại chúng.
- Thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2025.
- Xem xét phân tích số liệu báo cáo tài chính năm 2024 báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về việc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD.
- Tham gia đóng góp ý kiến các dự thảo họp đồng, xây dựng và điều chỉnh các quy định, quy chế quản trị nội bộ.
- Rà soát các quy trình thực hiện việc tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2025 theo quy định.
- Tham gia, đánh giá công tác kiểm kê tài sản công cụ dụng cụ cuối năm tại các đơn vị, nhà máy.
- Đề xuất kiến nghị với Ban tổng giám đốc về việc xây dựng lại đơn giá khoán cho các bộ phận cho phù hợp với thực tế.

❖ Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty

- Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2025 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty.
- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn





bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

❖ **Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Tổng Giám đốc**

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải; Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.
- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và thực hiện.
- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2025.

❖ **Ý kiến của các cổ đông**

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh, đề xuất nào của các cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông: Lưu Xuân Tâm - Tổng Giám đốc	5/10/1970	Kỹ sư thủy lợi	04/2021
2	Ông: Nguyễn Đình Tôn - Phó Tổng Giám đốc	22/6/1975	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	04/2020
3	Ông: Trần Khánh Tịnh - Phó Tổng Giám đốc	28/05/1982	Kỹ sư cấp thoát nước	07/2024

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà: Nguyễn Thị Phương	29/08/1989	Cử nhân kinh tế	04/2021

VI. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

 10

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 46 ĐIỀU 4 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chứng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chứng nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Phụ lục 02 đính kèm*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có. *ph*

Nơi nhận: ✓

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Long

ph

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ông Nguyễn Tiến Long		Chủ tịch HĐQT			04/2022			Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lưu Xuân Tâm		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc			04/2022			Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đình Tôn		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			04/2022			Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Trần Khánh Tịnh		Phó Tổng Giám đốc			07/2024			Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Vũ Thị Chuyên		Thành viên HĐQT			04/2022			Thành viên HĐQT, Cổ đông lớn
6	Ông Nguyễn Xuân Quyết		Thành viên HĐQT			04/2024			Thành viên HĐQT
7	Bà Trần Thị Hương		Trưởng Ban kiểm soát			04/2022			Trưởng Ban kiểm soát
8	Bà Nguyễn Thị Mai Lan		Thành viên Ban Kiểm soát			04/2022			Thành viên Ban Kiểm soát
9	Ông Nguyễn Hồng Thiện		Thành viên Ban Kiểm soát			04/2024			Thành viên Ban Kiểm soát
10	Bà Nguyễn Thị Phương		Trưởng phòng Tài vụ			04/2022			Trưởng phòng Tài vụ
11	Ông Ngô Việt Thắng		Người phụ trách quản trị Công ty/Người được ủy quyền công bố thông tin			10/2020			Người phụ trách quản trị Công ty/Người được ủy quyền công bố thông tin

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
12	Bà Phạm Thị Thùy		Thư ký Công ty			09/2025			Thư ký Công ty
13	CTCP Tập đoàn Long Phương					04/2022			Cổ đông lớn, liên quan đến Chủ tịch HĐQT
14	UBND tỉnh Bắc Ninh					04/2022			Cổ đông lớn

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Tập đoàn Long Phương	Cổ đông lớn, Chủ tịch HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT của CTCP Nước sạch Bắc Ninh			21/01/2025	31/NQ/HĐQT-NSBN ngày 25/12/2024	Mua hàng hóa, dịch vụ GT: 187.941.612 VNĐ.	
2					23/01/2025 18/04/2025	25/NQ/HĐQT-NSBN ngày 21/05/2020	Trả vốn khấu hao từ hoạt động liên doanh GT: 1.532.748.040 VNĐ	
3					23/01/2025 18/04/2025	25/NQ/HĐQT-NSBN ngày 21/05/2020	Trả lợi nhuận từ hoạt động liên doanh GT: 9.038.272.889 VNĐ	
4					Năm 2025	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023	Nhận góp vốn hợp tác kinh doanh GT: 11.666.698.463 VNĐ	
5					05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 13.955.159.700 VNĐ	
6					Năm 2025	31/NQ/HĐQT-NSBN ngày 25/12/2024	Nhận phí thuê vận hành GT: 378.000.000	
7	Ủy ban nhân dân	Cổ đông lớn, người liên quan của Công ty			Năm 2025	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022	Phí thuê vận hành nhà máy nước mặt GT: 16.118.205.030 VNĐ	

8	tỉnh Bắc Ninh				06/06/2025 10/06/2025	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024	Nộp lợi nhuận nhà máy nước mặt: 7.278.056.691 VNĐ	
9					05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 19.525.495.740 VNĐ	
10	Ông: Lư Xuân Tâm	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 60.314.000 VNĐ	
11	Ông Nguyễn Đình Tôn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 6.254.000 VNĐ	
12	Ông Trần Khánh Tịnh	Phó Tổng Giám đốc			05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 6.254.000 VNĐ	
13	Bà Vũ Thị Chuyên	Thành viên HĐQT, Cổ đông lớn			05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 2.099.076.660 VNĐ	
14	Bà Trần Thị Hương	Trưởng Ban kiểm soát			05/03/2025 04/06/2025	02/NQ-HĐQT-NSBN ngày 15/1/2025, 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	Chi tiền cổ tức GT: 7.526.000 VNĐ	

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Tiến Long		Chủ tịch HĐQT							
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
1.1	CTCP Tập đoàn Long Phương						13.165.245	35,06%	CT HĐQT công ty CP tập đoàn Long Phương	
	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1.2	Ngô Thị Kim Chung		Không				0	0%	Vợ	
1.3	Nguyễn Minh Phương		Không				0	0%	Con gái	
1.4	Nguyễn Thùy Linh		Không				0	0%	Con gái	
1.5	Nguyễn Quốc Vinh		Không						Con	
1.6	Mãn Ngọc Hồng Kông		Không						Con rể	
1.7	Nguyễn Thị Toàn		Không						Mẹ đẻ	
1.8	Vũ Thị Bạ		Không						Mẹ vợ	
1.9	Ngô Quốc Thành		Không						Bố Vợ	
1.10	Nguyễn Tiến Đức		Không						Anh Trai	
1.11	Vũ Thị Thúy		Không						Chị Dâu	
1.12	Nguyễn Tiến Hùng		Không						Em trai	
1.13	Trần Thị Thúy		Không						Em dâu	
1.14	Nguyễn Tiến Giang		Không						Anh Trai	
1.15	Phan Thị Láng		Không						Chị dâu	
1.16	Nguyễn Tiến Đoàn		Không						Bố đẻ (đã mất)	
2	Lưu Xuân Tâm		Phó Chủ tịch HĐQT/ TGD				56.900	0,15%		
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
2.1	Công ty cổ phần cấp nước số 2 Bắc Ninh		Không				0	0%	Chủ tịch HĐQT công ty CPCN số 2 Bắc Ninh	
2.2	UBND tỉnh Bắc Ninh						18.420.279	49,06%	Ông Lưu Xuân Tâm là người đại diện phần vốn Nhà	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
										nước theo quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Số cổ phần đại diện: 13.142.279 cổ phần, tương đương 35% tỷ lệ sở hữu CP BNW
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
2.3	Lưu Văn Quyết		Không					0	0%	Bố đẻ
2.4	Tạ Thị Phân		Không					0	0%	Mẹ đẻ
2.5	Lê Công Nhiệm		Không					0	0%	Bố vợ
2.6	Cát Thị Soạn		Không					0	0%	Mẹ vợ
2.7	Lê Thị Hằng		Không					0	0%	Vợ
2.8	Lưu Thị Tuyết Nhung		Không					0	0%	Con gái
2.9	Lưu Xuân Nam		Không					0	0%	Con trai
2.10	Nguyễn Thị Lệ Thu		Không							Con dâu
2.11	Nguyễn Vĩnh Phát		Không					0	0%	Con rể
2.12	Lưu Tuấn Cường		Không					0	0%	Em trai
2.13	Lưu Thị Thuận		Không					0	0%	Em gái
2.14	Lưu Xuân Phong		Không					0	0%	Em trai
2.15	Nhữ Thị Thu Hương		Nhân viên kế toán Công ty					5.900	0,02%	Em dâu
2.16	Nguyễn Thị Minh Châu		Nhân viên chăm sóc khách hàng					5.300	0,01%	Em dâu
3	Nguyễn Đình Tôn		Thành					5.900	0,02%	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
			viên HĐQT/ Phó TGD							
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
3.1	UBND tỉnh Bắc Ninh							18.420.279	49,06%	Ông Nguyễn Đình Tôn là người đại diện phần vốn Nhà nước theo quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Số cổ phần đại diện: 5.278.000 cổ phần, tương đương 14,06% tỷ lệ sở hữu CP BNW
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
3.2	Nguyễn Đình Mậu		Không					0	0%	Bố đẻ (đã mất)
3.3	Nguyễn Thị Tiếp		Không					0	0%	Mẹ đẻ (đã mất)
3.4	Nguyễn Đình Mạo		Không					0	0%	Anh ruột
3.5	Ngô Thị Nga		Không					0	0%	Chị dâu
3.6	Nguyễn Đình Mao		Không					0	0%	Anh ruột
3.7	Nguyễn Thị Hồng		Không					0	0%	Chị dâu
3.8	Nguyễn Tiên Lộc		Không					0	0%	Anh rể
3.9	Nguyễn Thị Liễu		Không					0	0%	Chị ruột
3.10	Nguyễn Hữu Huân		Không					0	0%	Anh rể (đã mất)
3.11	Nguyễn Thị Lý		Không					0	0%	Chị ruột
3.12	Đặng Văn Hà		Không					0	0%	Bố vợ (đã mất)
3.13	Nguyễn Thị Sách		Không					0	0%	Mẹ vợ
3.14	Đặng Thị Hằng		Không					0	0%	Vợ
3.15	Nguyễn Đặng Quang Minh		Không					0	0%	Con
3.16	Nguyễn Đặng Minh		Không					0	0%	Con

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Phuong									
4	Vũ Thị Chuyên		Thành viên HĐQT					1.901.661	5,06%	
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
4.1	Công ty TNHH Đức Thúy							0	0%	Phó Giám đốc
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
4.2	Ngô Trung Dũng		Không					0	0%	Chồng
4.3	Ngô Minh Châu		Không					0	0%	Con ruột
4.4	Ngô Trung Kiên		Không					0	0%	Con ruột
4.5	Vũ Công Chính		Không					0	0%	Bố đẻ
4.6	Lương Thị Mai		Không					0	0%	Mẹ đẻ
4.7	Vũ Công Hải		Không							Anh ruột
4.8	Dương Thị Lý		Không							Chị dâu
4.9	Vũ Thị Bạ		Không							Mẹ chồng
4.10	Ngô Quốc Thành		Không							Bố chồng
5	Nguyễn Xuân Quyết		Thành viên HĐQT					0	0%	
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
5.1	Công ty CP thoát nước và xử lý nước thải Bắc Ninh									Giám đốc Công ty
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
5.2	Nguyễn Huyền My		Nhân viên					5.500	0,01%	Vợ
5.3	Nguyễn Đức Hường		Không					0	0%	Bố đẻ
5.4	Vũ Thị Bát							0	0%	Mẹ đẻ
5.5	Nguyễn Khánh Linh		Không					0	0%	Con đẻ
5.6	Nguyễn Ngọc Anh		Không					0	0%	Con đẻ
5.7	Nguyễn Thành Nam		Không					0	0%	Con đẻ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.8	Nguyễn Thị Quyên		Không				0	0%	Em ruột	
5.9	Nguyễn Thị Hồng		Không				0	0%	Em ruột	
5.10	Nguyễn Văn Trọng		Không				0	0%	Bố vợ	
5.11	Nguyễn Thị Ngọc Dung		Không				0	0%	Mẹ vợ	
5.12	Lưu Xuân Phong		Không				0	0%	Em rể	
5.13	Nguyễn Trọng Dũng		Không				0	0%	Anh vợ	
II	Ban kiểm soát									
6	Trần Thị Hương		Trưởng BKS				7.100	0,02%		
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
6.1	Vũ Thị Ninh		Không				0	0%	Mẹ chồng	
6.2	Nguyễn Ngọc Sơn		Không				0	0%	Chồng	
6.3	Nguyễn Ngọc Khánh		Không				0	0%	Con ruột	
6.4	Nguyễn Đức Thắng		Không				0	0%	Con ruột	
6.5	Trần Văn Tín		Không				0	0%	Bố đẻ	
6.6	Đỗ Thị Tiếp		Không				0	0%	Mẹ đẻ	
6.7	Trần Văn Thanh		Không				0	0%	Em trai	
6.8	Trần Văn Hà		Không				0	0%	Em trai	
6.9	Phùng Thị Lan Hương		Không				0	0%	Em dâu	
6.10	Khổng Thị Ngọc Anh		Không				0	0%	Em dâu	
7	Nguyễn Thị Mai Lan		Thành viên BKS				6.600	0,02%		
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
7.1	Nguyễn Sỹ Đễ		Không				0	0%	Bố đẻ	
7.2	Vũ Thị Hân		Không				0	0%	Mẹ đẻ	
7.3	Nguyễn Thị Hạnh		Không				0	0%	chị gái	
7.4	Nguyễn Thị Mai Hương		Không				0	0%	chị gái	
7.5	Nguyễn Ngọc Trung		Không				0	0%	anh rể	
7.6	Nguyễn Thị Lý		Không				0	0%	em gái	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.7	Lê Văn Ton		Không				0	0%	Chồng	
7.8	Lê Minh Trọng		Không				0	0%	con ruột	
7.9	Lê Ngân Khánh		Không				0	0%	con ruột	
8	Nguyễn Hồng Thiện		Thành viên BKS				0	0%		
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
8.1	Nguyễn Thị Xuyên		Không				0	0%	Mẹ đẻ	
8.2	Lê Van		Không				0	0%	Bố Vợ	
8.3	Trần Thị Mai		Không				0	0%	Mẹ vợ	
8.4	Nguyễn Quang Tuyền		Không				0	0%	Anh trai	
8.5	Trần Thị Vân		Không				0	0%	Chị dâu	
8.6	Nguyễn Thị Phương		Không				0	0%	Chị gái	
8.7	Phạm Viết Hưng		Không				0	0%	Anh rể	
8.8	Nguyễn Thị Ngân		Không				0	0%	Em gái	
8.9	Nguyễn Văn Công		Không				0	0%	Em rể	
8.10	Lê Minh Huệ		Không				0	0%	Vợ	
8.11	Nguyễn Quang Huy		Không				0	0%	Con	
8.12	Nguyễn Minh Quang		Không				0	0%	Con	
III	Ban Điều hành									
9	Lưu Xuân Tâm		Tổng Giám đốc						Đã nêu tại mục 2 phần I.Hội đồng quản trị	
10	Nguyễn Đình Tôn		Phó TGD						Đã nêu tại mục 3 phần I.Hội đồng quản trị	
11	Trần Khánh Tịnh		Phó TGD				5.900	0,0157 %		
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
11.1	Trần Quốc Ái		Không				0	0	Bố đẻ	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.2	Nguyễn Thị Tám		Không					0	0	Mẹ đẻ
11.3	Trần Thảo Nhi		Không					0	0	Con đẻ
11.4	Trần Khánh Toàn		Không					0	0	Con đẻ
11.5	Trần Thị Yên		Không					0	0	Chị ruột
11.6	Lê Trung Kiên		Không					0	0	Anh rể
11.7	Trần Thị Oanh		Không					0	0	Chị ruột
11.8	Đoàn Văn Bình		Không					0	0	Anh rể
11.9	Trần Khánh Tiên		Không					0	0	Em ruột
11.10	Ngô Thị May		Không					0	0	Em dâu
11.11	Lê Đức Hiền		Không					0	0	Bố vợ
11.12	Vũ Thị Chử		Không					0	0	Mẹ vợ
11.13	Lê Thu Thủy		Không					0	0	Vợ
11.14	Lê Thị Dịu		Không					0	0	Chị vợ
11.15	Lê Đức Huy		Không					0	0	Anh vợ
11.16	Lê Thị Thảo		Không					0	0	Chị vợ
IV	Kế toán trưởng									
12	Nguyễn Thị Phương		Kế toán trưởng					5.872	0,02%	
	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
12.1	Nguyễn Tiên Đạt		Không					0	0%	Bố đẻ
12.2	Nguyễn Thị Diệu		Không					0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Nguyễn Hữu Phúc		Không					0	0%	Bố chồng
12.4	Lê Thị Gấm		Không					0	0%	Mẹ chồng
12.5	Nguyễn Hữu Giang		Không					0	0%	Chồng
12.6	Nguyễn Hữu Việt Phong		Không					0	0%	Con
12.7	Nguyễn Thị Hà My		Không					0	0%	Con
12.8	Nguyễn Thị Đào		Không					0	0%	Chị gái
12.9	Nguyễn Văn Sỹ		Không					0	0%	Anh rể
12.10	Nguyễn Văn Minh		Không					0	0%	Anh rể
12.11	Nguyễn Thị Nụ		Không					0	0%	Chị gái
12.12	Nguyễn Đình Hưng		Không					0	0%	Anh rể
12.13	Nguyễn Thị Đông		Không					0	0%	Chị gái

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	CCCD /ĐKKD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Không có									
	<i>Các cá nhân có liên quan</i>									
14.1	Lê Trọng Nghĩa		Không						Chồng	
14.2	Lê Minh Quang		Không						Con	
14.3	Lê Phương Thảo		Không						Con	
14.4	Phạm Quang Sơn		Không						Bố đẻ	
14.5	Nguyễn Thị Hước		Không						Mẹ đẻ	
14.6	Phạm Thị Hương		Không						Chị gái	
14.7	Đỗ Tiến Mỹ		Không						Anh rể	
14.8	Phạm Thị Thúy Hằng		Không						Em gái	
14.9	Lương Gia Sửu		Không						Em rể	
14.10	Lê Đình Xoan		Không						Bố Chồng	
14.11	Lê Thị Khuê		Không						Mẹ Chồng	